

**KẾ HOẠCH**  
**Tiêm bổ sung vắc xin uốn ván-bạch hầu**  
**giảm liều (Td) trên địa bàn huyện Quỳ Châu, năm 2022**

**I. Căn cứ để xây dựng kế hoạch**

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc Hội.
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.
- Quyết định số 1031/QĐ-BYT ngày 29/4/2022 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2022 tại 32 tỉnh, thành phố.
- Kế hoạch số 3201/KH-SYT ngày 10 tháng 08 năm 2022 của sở Y tế về việc tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn tỉnh Nghệ An, năm 2022.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu, uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ tử vong do bệnh bạch hầu, uốn ván tại huyện Quỳ Châu.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Đạt tỷ lệ  $\geq 95\%$  trẻ đủ 7 tuổi tại cộng đồng và trẻ học lớp 2 trên địa bàn huyện được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin Uốn ván- Bạch hầu giảm liều (Td).
- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

**III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI**

**1. Thời gian:** Tháng 9/2022.

**2. Đối tượng:**

Tất cả trẻ học lớp 2 trong trường học và trẻ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng được tiêm 01 mũi vắc xin Td. Ngoại trừ các trường hợp trẻ đã tiêm vắc

xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong thời gian 01 tháng trước khi triển khai.

### 3. Phạm vi triển khai

Triển khai tiêm vắc xin Td tại 12 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

## IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

### 1. Điều tra, lập danh sách đối tượng

- Thời gian triển khai: Trước khi triển khai tiêm chủng.

- Đầu mối thực hiện: Trạm y tế xã/phường

- Đơn vị phối hợp: Các trường Tiểu học, Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng thôn. Nếu cần thiết có thể huy động sự hỗ trợ của mạng lưới chính quyền, quản lý tạm trú để phát hiện và lập danh sách trẻ tránh bỏ sót trẻ đối tượng.

- Nội dung thực hiện:

+ Điều tra trong trường học: Trạm Y tế xã/phường phối hợp, trao đổi với Ban Giám hiệu nhà trường lập danh sách theo lớp đối với trẻ học lớp 2, đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi tại lớp học (*theo Phụ lục 2 và hướng dẫn kèm theo*).

+ Điều tra tại cộng đồng: Trạm Y tế xã/phường phối hợp với Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng thôn và chính quyền địa phương rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng. Đối tượng là trẻ 7 tuổi đang có mặt tại địa phương. Danh sách bao gồm cả đối tượng vắng lai, lưu ý những trẻ chưa được quản lý tại vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh và nơi có biến động dân cư (*theo Phụ lục 3 và hướng dẫn kèm theo*).

Lưu ý: **KHÔNG** tiêm vắc xin Td cho những đối tượng đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.

### 2. Truyền thông

- Thời gian triển khai: *trước và trong khi triển khai hoạt động tiêm vắc xin Td.*

- Tuyên huyện: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng ... để người dân biết sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td và chủ động đưa con em đi tiêm chủng.

- Tuyên xã: Thông báo hàng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng. Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Các trường Tiểu học: Trạm Y tế xã/thị trấn phối hợp với nhà trường thực hiện truyền thông trực tiếp cho các bậc phụ huynh và học sinh về sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td, gửi giấy mời cho phụ huynh học sinh thông báo thời gian, địa điểm tiêm chủng.

- Truyền thông trực tiếp thực hiện trước và trong thời gian triển khai kết hợp với điều tra đối tượng.

### **3. Cung ứng vắc xin Td, vật tư tiêm chủng**

#### **3.1. Dự trữ vắc xin Td và vật tư tiêm chủng**

- Vắc xin Td sử dụng trong kế hoạch là vắc xin do Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, lọ 10 liều, dạng dung dịch.

- Dựa trên số đối tượng cần tiêm chủng, tỷ lệ tiêm chủng mục tiêu và hệ số sử dụng, các tuyến dự trữ nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng cần thiết theo công thức dưới đây:

+ Số đối tượng dự kiến: 1114

+ Số vắc xin Td : 1400 (liều)

+ Số bơm kim tiêm tự khóa 0,5ml : 1162 (cái)

+ Số hộp an toàn 5 lít: 19 (cái)

#### **3.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin Td**

- Trung tâm Y tế tuyến huyện tiếp nhận vắc xin từ kho tỉnh về kho quận/huyện để bảo quản và cấp phát cho các xã 1-2 ngày trước khi tiêm chủng hoặc ngay trước buổi tiêm chủng.

- Trạm y tế xã/ thị trấn tiếp nhận vắc xin từ tuyến quận/huyện, bảo quản và vận chuyển vắc xin cho các điểm tiêm chủng.

### **4. Tổ chức tiêm chủng**

#### **4.1. Hình thức triển khai**

- Tổ chức triển khai dưới hình thức tiêm chủng bổ sung tại nhà trường kết hợp với tiêm chủng tại cơ sở y tế.

- Triển khai tại trường học: Tiêm chủng cho đối tượng là trẻ em đang học lớp 2.

- Triển khai tại trạm y tế: Tiêm chủng cho đối tượng là trẻ không đi học và thực hiện tiêm vét.

- Triển khai tại các điểm tiêm chủng ngoài trạm: Đối với các xã là vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận.

#### **4.2. Tổ chức buổi tiêm chủng**

- Trạm y tế xã/thị trấn phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục, các trường tiểu học để bố trí điểm tiêm chủng, tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td cho các đối tượng là trẻ học lớp 2.

- **Không** tổ chức buổi tiêm chủng cùng đợt với tiêm vắc xin COVID-19 cho trẻ 7 tuổi tại địa phương, khoảng cách giữa mũi tiêm vắc xin Td và vắc xin COVID-19 ít nhất là 14 ngày.

- Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm cho riêng vắc xin Td hoặc không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm nếu tiêm cùng các vắc xin khác.

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử trí kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng nếu có.

- Rà soát và tiêm vét: Những trẻ thuộc diện đối tượng đã được đăng ký hoặc chưa được đăng ký có mặt tại địa bàn ở thời điểm triển khai cần được tiêm vét ngay cuối đợt hoặc trong các buổi tiêm chủng thường xuyên, đảm bảo không để bỏ sót đối tượng.

- Đối với các trường hợp tạm hoãn: Cần có kế hoạch tiêm vét vào ngày tiêm chủng thường xuyên trong tháng ngay sau đó.

- Bố trí, thực hiện thực hành đảm bảo phòng chống dịch COVID-19 trước, trong và sau tiêm chủng theo quy định.

### **4.3. Kế hoạch đảm bảo an toàn tiêm chủng, xử trí phản ứng sau tiêm chủng**

- Phòng phản vệ: Bố trí trang bị, nhân lực tại chỗ, sự hỗ trợ và tham gia công tác phòng phản vệ của hệ điều trị.

- Giám sát, báo cáo phản ứng sau tiêm: Trong thời gian triển khai, thực hiện giám sát và báo cáo nhanh các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

## **5. Theo dõi, giám sát và báo cáo**

### **5.1. Kiểm tra, giám sát**

- Mục đích: Hỗ trợ các tuyến xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

- Thời gian: Quý III/2022 – Quý IV/2022 (*trước, trong và sau khi triển khai tiêm vắc xin Td*).



- Các tuyến tỉnh, huyện, xã phối hợp với ngành giáo dục các tuyến thực hiện giám sát công tác chuẩn bị, triển khai tiêm chủng tại trường học.

## **5.2. Theo dõi, báo cáo**

- 12 xã/ thị trấn triển khai cần nhập danh sách đối tượng trẻ 7 tuổi và trẻ học lớp 2, thông tin tất cả các mũi tiêm vắc xin Td trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin Td lên tuyến trên trong thời gian tổ chức tiêm chủng (*theo Phụ lục 4*) và tổng hợp, báo cáo kết quả bằng văn bản trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc hoạt động đối với tuyến xã, 7 ngày đối với tuyến huyện. (*theo Phụ lục 5*).

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định.

## **6. Kinh phí thực hiện**

### **- Kinh phí mua vắc xin, vật tư tiêm chủng**

Văn phòng TCMR miền Bắc sẽ cung cấp vắc xin từ nguồn ngân sách nhà nước theo Quyết định 4756/QĐ-BYT ngày 16/11/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch hoạt động nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 của Dự án Tiêm chủng mở rộng thuộc Chương trình mục tiêu Y tế-Dân số để mua vắc xin Td.

Bơm kim tiêm, hộp an toàn do Văn phòng TCMR miền Bắc cung cấp.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Y tế huyện.**

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo theo quy định. Chủ động phân công kiểm tra, giám sát hoạt động trước, trong và sau khi triển khai. Cán bộ giám sát có trách nhiệm theo dõi giám sát và hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế, đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Phối hợp với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tổ chức cấp cứu, xử trí các phản ứng nặng xảy ra nếu có. Giám sát, báo cáo phản ứng sau tiêm trong thời gian chiến dịch, thực hiện báo cáo nhanh các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng.

- Chỉ đạo trạm Y tế xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm rà soát đối tượng, lập kế hoạch và triển khai thực hiện đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo an toàn trong tiêm chủng; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị điều trị chuẩn bị phương án sẵn sàng cấp cứu, xử trí các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng.

## 6. trạm y tế xã/ Thị Trấn

- Trạm y tế xã/thị trấn phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục, các trường tiểu học. Chịu trách nhiệm rà soát đối tượng, lập kế hoạch và triển khai thực hiện đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch.

- Bố trí điểm tiêm chủng, tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td cho các đối tượng là trẻ học lớp 2, đảm bảo an toàn trong tiêm chủng; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

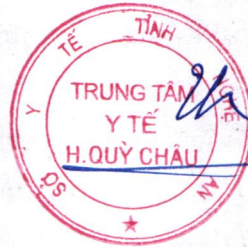
- Sẵn sàng nhân lực, thuốc men để thực hiện cấp cứu, xử trí các phản ứng nặng xảy ra nếu có. Giám sát, báo cáo phản ứng sau tiêm trong thời gian chiến dịch, thực hiện báo cáo nhanh các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng.

Trên đây là Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván-bạch hầu giảm liều (Td) của Trung tâm y tế Quỳnh Châu, năm 2022. Đề nghị các đơn vị y tế trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- UBND huyện/thành/thị (b/c);
- Trung tâm KSBT tỉnh (b/c);
- Phòng GD-ĐT ;
- BGD TTYT ;
- 12 trạm y tế xã/ thị trấn ;
- Lưu: VT, KSBT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vi Văn Thắng**



**Phụ lục 1**

**Danh sách xã, thị trấn triển khai tiêm vắc xin Td năm 2022**

(ban hành kèm theo Kế hoạch 275 /KH-TTYT ngày 12 /9 /2022 của TTYT)



TT	Đơn Vị	Trẻ học lớp 2	Trẻ 7 tuổi tại cộng đồng	Tổng số đối tượng	Vắc xin Td (liều)	Vắc xin Td (lọ)	BKT 0,5ml	Hộp An toàn
1	Châu Thuận	47	0	47	60	6	49	1
2	Châu Bình	83	0	83	110	11	87	1
3	Châu Tiến	112	0	112	140	14	117	2
4	Châu Thắng	58	0	58	80	8	61	1
5	Châu Hạnh	113	0	113	140	14	118	2
6	Thị trấn Tân Lạc	105	1	106	130	13	110	2
7	Châu Hội	121	0	121	150	15	126	2
8	Châu Bình	193	0	193	240	24	202	3
9	Châu Nga	55	0	55	70	7	57	1
10	Châu Phong	128	1	129	160	16	134	2
11	Châu Hoàn	41	0	41	50	5	43	1
12	Diên Lãm	56	0	56	70	7	59	1
<b>Tổng</b>		<b>1112</b>	<b>2</b>	<b>1114</b>	<b>1400</b>	<b>140</b>	<b>1162</b>	<b>19</b>